

Số: 13/2024/CBTT.CTY

Năm căn, ngày 20 tháng 08 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHO ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Mã chứng khoán: SNC

Trụ sở chính: Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0290.3877146 Fax: 0290.3877247

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đinh Việt Triều – Phó Tổng giám đốc

Giấy ủy quyền Công bố thông tin số: 01/2015/UQ.CTY ngày 10/09/2015

Loại thông tin công bố:

Định kỳ [] 24h [**X**] 72h [] Theo yêu cầu [] Khác []

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn công bố Biên bản của Chánh Thanh tra Bộ tài chính số: 212/QĐ-TTr ngày 05 tháng 07 năm 2024 về việc thanh tra công tác quản lý ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

(Đính kèm Biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra đối với Công ty CP XNK Thủy Sản Năm Căn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HC; TK.HĐQT



THANH TRA BỘ TÀI CHÍNH
Đoàn thanh tra theo QĐ số
212/QĐ-TTtr ngày 05/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03 /BB-ĐTTra

BIÊN BẢN

Ghi nhận nội dung kiểm tra đối với
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn
(MST: 2000104323)

Thực hiện Quyết định số 212/QĐ-TT ngày 05/7/2024 của Chánh Thanh tra Bộ Tài chính về việc thanh tra công tác quản lý ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Căn cứ thông báo số: 2431/GM-CT ngày 22/7/2024 của Cục Thuế tỉnh Cà Mau về việc giải trình, bổ sung thông tin tài liệu gửi Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn về việc xa, đối chiếu số liệu của người nộp thuế.

Hôm nay, lúc 11 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Cục Thuế tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Số 292 Trần Hưng Đạo, Phường 5, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Chúng tôi gồm:

*** Thanh tra Bộ Tài chính:**

Ông Vũ Xuân Giao	- Thanh tra viên chính; Thành viên;
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	- Thanh tra viên; Thành viên.

*** Đại diện Cục thuế tỉnh Cà Mau:**

Ông: Nguyễn Minh Giang	- Phòng Thanh tra - Kiểm tra 1.
------------------------	---------------------------------

*** Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn (gọi tắt là “Công ty”)**

Ông: Ngô Minh Hiên	- Tổng Giám đốc;
Ông: Nguyễn Phước An	- Kế toán trưởng.

I. Tình hình chung:

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước được Cổ phần hóa theo Quyết định số 531/GP-UB ngày 21/12/1998 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000104323; đăng ký lần đầu ngày 21/12/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 16, ngày 15/01/2016, địa chỉ: khu vực 1, khóm 3, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Vốn điều lệ 50 tỷ đồng do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp, do ông Ngô Minh Hiên là Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu hàng thủy sản.



II. Nội dung ghi nhận: Việc ưu đãi thuế đối với doanh thu hoạt động sơ chế sản phẩm bán trong khâu thương mại dẫn đến kê khai thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 số tiền: 265.457.675 đồng. Cụ thể:

1. Doanh thu hoạt động sơ chế sản phẩm bán trong khâu thương mại dẫn đến kê khai thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 số tiền: 265.457.675 đồng:

Theo báo cáo của Công ty tại Cơ quan thuế Đoàn Thanh tra kết luận: doanh thu bán trong khâu thương mại của sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường không đảm bảo điều kiện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

Căn cứ theo quy định tại:

- Tại khoản 1, Điều 6 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung khoản 1a, Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính:

“1. Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã; Thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản.

a) Thu nhập từ trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản của hợp tác xã và của doanh nghiệp được ưu đãi thuế (bao gồm ưu đãi về thuế suất, miễn giảm thuế) quy định tại Thông tư này là thu nhập từ sản phẩm do doanh nghiệp, hợp tác xã tự trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng và thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản (bao gồm cả trường hợp hợp tác xã, doanh nghiệp mua sản phẩm nông sản, thủy sản về chế biến).

Thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế (bao gồm ưu đãi về thuế suất, miễn giảm thuế) quy định tại Thông tư này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm (giá thành sản xuất hàng hóa, sản phẩm) từ 30% trở lên.

- Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính”.

Tại khoản 4, Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung điểm e, khoản 3, Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính:

“3. Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng đối với:

e) Thu nhập của doanh nghiệp từ: trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn kinh tế xã hội khó khăn; Nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; Sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; Sản xuất, khai thác và tinh chế muối trừ sản xuất muối quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP; Đầu tư bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông, thủy sản và thực phẩm, bao gồm cả đầu tư để trực tiếp bảo quản hoặc đầu tư để cho thuê bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm”.

- Tại Công văn số 3091/BTC-TCT ngày 08/3/2017 của Bộ Tài chính về việc chính sách thuế đối với thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản hướng dẫn: Căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên thì, từ kỳ tính thuế năm 2015, doanh nghiệp có hoạt động chế biến nông sản, thủy sản nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản theo quy định. Trường hợp trong cùng một thời gian, doanh nghiệp vừa được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về ưu đãi chế biến, nông sản, thủy sản, vừa đáp ứng điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện về chế biến nông sản, thủy sản) thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất tương ứng với một điều kiện ưu đãi.

- Tại Công văn số 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 của Bộ Tài chính về việc chính sách thuế TNDN hướng dẫn: Các hoạt động (i) chế biến từ sản phẩm tươi sống đã qua đông lạnh đến -18 độ C ngoại trừ hoạt động ướp lạnh thực hiện trên tàu đánh bắt, (ii) chế biến sản phẩm tươi sống thành sản phẩm chín, (iii) chế biến từ nguyên liệu có pha trộn gia vị phụ liệu để ra hàng GTGT là hoạt động chế biến thủy sản. Theo đó, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn xác định mặt hàng sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo các điều kiện hoạt động chế biến thủy sản từ sản phẩm tươi sống đã qua đông lạnh đến -18 độ C, nên Công ty xác định được ưu đãi thuế suất thuế TNDN là 20%.

- Tại khoản 2, Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế,

104
NGT
PHÁ
HẬP
JYS
MCA
ANI-T

giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.

Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp không tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập tính thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) doanh thu hoặc chi phí được trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế so với tổng doanh thu hoặc tổng chi phí được trừ của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên, năm 2023 Công ty phát sinh doanh thu bán sản phẩm tôm chỉ qua sơ chế thông thường trong khâu kinh doanh thương mại không được ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1, Điều 6 và khoản 4, Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và tại Công văn số 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 của Bộ Tài chính.

2. Xác định lại thuế TNDN năm 2023 của Công ty:

Đoàn thanh tra Bộ Tài chính, Cục Thuế tỉnh Cà Mau cùng Công ty xác định lại thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 theo phân bổ theo tỷ lệ (%) doanh thu không được hưởng ưu đãi thuế/ tổng doanh thu như sau:

- Tổng doanh thu năm 2023: 512.195.453.429 đồng.
- Doanh thu từ sản phẩm chỉ qua sơ chế: 40.245.203.964 đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp: 16.886.620.557 đồng.
- Tỷ lệ Doanh thu từ sản phẩm chỉ qua sơ chế trên tổng doanh thu 2023 là: 7,86%
- Thu nhập tính thuế: $16.886.620.557 \times 7,86\% = 1.327.288.375$ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: $1.327.288.375 \times 20\% = 265.457.675$ đồng.

3. Kiến nghị:

Đoàn Thanh tra, Cục thuế tỉnh Cà Mau đề nghị Công Ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn căn cứ vào nội dung nêu trên tiến hành kê khai bổ sung (ngoài số đã kê khai với cơ quan Thuế) và nộp Ngân sách Nhà nước số thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 tăng thêm số tiền là: **265.457.675 đồng**.

III. Ý kiến của Công ty:

.....

IV. Ý kiến của Cục Thuế tỉnh Cà Mau: Thống nhất nội dung theo Biên bản ghi nhận.

Nội dung, kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên căn cứ vào hồ sơ tài liệu do Công ty cung cấp tại Cục Thuế tỉnh Cà Mau, Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra, kiểm tra tại Công ty.

Việc kiểm tra, xác minh kết thúc vào 11 giờ 30 ngày 20/8/2024. Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; Biên bản được lập thành 05 bản có giá trị như nhau, Công ty giữ 01 bản, Cục Thuế tỉnh Cà Mau giữ 01 bản, Đoàn thanh tra giữ 03 bản./.

**CTCP XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN NĂM CĂN**

**ĐẠI DIỆN CỤC THUẾ TỈNH
CÀ MAU**

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN THANH
TRA BỘ TÀI CHÍNH**

Tổng giám đốc

Phòng Thanh tra – kiểm tra 1

Thanh tra viên



Ngô Minh Hiền

Nguyễn Minh Giang

Nguyễn Thị Thu Thủy



